# **PHẦN 1: TRỒNG TRỌT**

# **CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU VỀ TRỒNG TRỌT**

# **BÀI 1: NGHỀ TRỒNG TRỌT Ở VIỆT NAM**

## **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

### **1. NHẬN BIẾT (16 câu)**

Câu 1: Vai trò của lĩnh vực trồng trọt là gì?

A. Tạo việc làm cho người lao động

B. Thức ăn cho vật nuôi

C. Nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến và xuất khẩu

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 2: Một số biện pháp trồng trọt hiện đại như

A. Trồng theo tiêu chuẩn VietGap

B. Hiện đại hóa và cơ giới hóa trong trồng trọt

C. Trồng trọt theo vùng chuyên canh

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 3: Đặc điểm cơ bản của nhà trồng trọt là gì?

A. Làm việc liên quan đến nghiên cứu, cây trồng, canh tác, chăm sóc, bảo tồn và khai thác sản phẩm từ cây trồng.

B. Làm việc liên quan đến nhân giống cây trồng

C. Làm việc liên quan đến bảo vệ cây trồng

D. Làm việc liên quan đến cây rừng

Câu 4: Triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam là gì?

A. Phát triển các vùng chuyên canh tập trung cho các loại cây trồng chủ lực.

B. Áp dụng phương thức, công nghệ trồng trọt tiên tiến giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

C. Nông dân sáng tạo, ham học hỏi giúp nâng cao vị thế của sản xuất nông nghiệp Việt Nam

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5: Đặc điểm cơ bản của nhà bệnh học thực vật là gì?

A. Làm việc liên quan đến nghiên cứu, cây trồng, canh tác, chăm sóc, bảo tồn và khai thác sản phẩm từ cây trồng.

B. Làm việc liên quan đến nhân giống cây trồng

C. Làm việc liên quan đến bảo vệ cây trồng

D. Làm việc liên quan đến cây rừng

Câu 6: Đặc điểm cơ bản của kĩ thuật viên lâm nghiệp là gì?

A. Làm việc liên quan đến nghiên cứu, cây trồng, canh tác, chăm sóc, bảo tồn và khai thác sản phẩm từ cây trồng.

B. Làm việc liên quan đến nhân giống cây trồng

C. Làm việc liên quan đến bảo vệ cây trồng

D. Làm việc liên quan đến cây rừng

Câu 7: Người lao động làm việc trong lĩnh vực trồng trọt cần có mấy phẩm chất và năng lực chính?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 8: Người lao động làm việc trong lĩnh vực trồng trọt cần có phẩm chất và năng lực chính nào?

A. Có kiến thức

B. Có kĩ năng

C Có trách nhiệm, yêu nghề, cần cù và đủ sức khỏe

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9: Đặc điểm đầu tiên của trồng trọt công nghệ cao là gì?

A. Ưu tiên sử dụng giống cây trồng cho năng suất cao, chất lượng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn.

B. Thay thế đất trồng bằng giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.

C. Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại.

D. Lao động có trình độ cao

Câu 10: Trồng trọt cung cấp nguyên liệu cho

A. Công nghiệp chế biến thực phẩm

B. Dược phẩm

C. Mĩ phẩm

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 11: Đặc điểm cơ bản của nhà nuôi cấy mô là gì?

A. Làm việc liên quan đến nghiên cứu, cây trồng, canh tác, chăm sóc, bảo tồn và khai thác sản phẩm từ cây trồng.

B. Làm việc liên quan đến nhân giống cây trồng

C. Làm việc liên quan đến bảo vệ cây trồng

D. Làm việc liên quan đến cây rừng

Câu 12: Biện pháp thực hiện nhiệm vụ trồng trọt như

A. Khai hoang, lấn biển

B. Tăng vụ trên diện tích đất trồng

C. Sử dụng thuốc hóa học

D. Áp dụng các biện pháp kĩ thuật tiên tiến

Câu 13: Lợi ích trồng trọt đối với sản xuất và đời sống con người là gì?

A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người (rau, củ, quả)

B. Cung cấp thức ăn cho chăn, nuôi (ngô, rau, cám gạo,…)

C. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp (đay, bông, tơ lụa,...) và xuất khẩu ra nước ngoài, giúp gia tăng kinh tế.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 14: Công việc của người lao động trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ đó là gì?

A. Thực hiện trồng thử nghiệm, hỗ trợ kĩ thuật cho các nhà khoa học trong trồng trọt.

B. Quản lí, hỗ trợ nghiên cứu; khai thác, bảo tồn tài nguyên và môi trường rừng.

C. Thực hiện hoạt động trồng, bảo tồn và khai thác rừng.

D. Nghiên cứu về giống cây trồng, kĩ thuật trồng, chăm sóc cây trồng.

Câu 15: Vì sao phương thức trồng trọt đang chuyển dần sang hướng hình thành các vùng chuyên canh cây trồng?

A. Tạo cảnh quan đẹp mặt cho khách du lịch, giúp môi trường xanh, sạch.

B. Do sở thích và khả năng canh tác của người lao động.

C. Do nhu cầu sử dụng sản phẩm cây trồng của người lao động.

D. Tạo thuận lợi cho việc canh tác, ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học kĩ thuật.

Câu 16: Lí do mà trồng trọt ở nước ta cần cơ cấu lại cây trồng theo quy mô lớn là gì?

A. Thực hiện mong muốn của các nhà quản lí cây trồng.

B. Giúp tăng số lượng sản phẩm xuất khẩu và nhập khẩu trong nước.

C. Tạo thuận lợi cho việc canh tác, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

D. Tạo thuận lợi cho hoạt động tham quan, du lịch của địa phương.

### **2. THÔNG HIỂU (10 câu)**

Câu 1: Nhận định nào sau đây là **không** đúng khi nói về ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên?

A. Về ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên đó là tiến hành đơn giản

B. Về ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên đó là đễ thực hiện

C. Về ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên đó là tránh tác động của sâu bệnh

D. Về ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên đó là thực hiện trên diện tích lớn

Câu 2: Trong các nội dung sau đây, nội dung nào **sai** khi nói về lợi thế để phát triển trồng trọt ở Việt Nam?

A. Việt Nam có điều kiện tự nhiên rất thuận lợi để phát triển nhiều loại cây trồng khác nhau.

B. Việt Nam có diện tích chủ yếu là đồng bằng nên rất thuận lợi cho phát triển trồng trọt.

C. Việt Nam là một nước có truyền thống nông nghiệp, nhân dân ta cần cù, thông minh và có nhiều kinh nghiệm trong trồng trọt.

D. Nhà nước ta rất quan tâm và có nhiều chính sách hỗ trợ để phát triển trồng trọt.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nguyên nhân lĩnh vực trồng trọt lại hướng đến hình thành các vùng chuyên canh cây trồng?

A. Lĩnh vực trồng trọt hướng đến hình thành các vùng chuyên canh cây trồng do thời tiết, khí hậu từng vùng phù hợp với các loại cây trồng khác nhau.

B. Lĩnh vực trồng trọt hướng đến hình thành các vùng chuyên canh cây trồng do tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ở quy mô lớn.

C. Lĩnh vực trồng trọt hướng đến hình thành các vùng chuyên canh cây trồng do giúp mang lại hiệu quả kinh tế cao.

D. Tất cả các lý do trên.

Câu 4: Ý kiến nào sau đây là đúng khi nói về vai trò của trồng trọt ở nước ta hiện nay?

A. Trồng trọt ở nước ta hiện nay đang thể hiện tốt các vai trò cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người

B. Trồng trọt ở nước ta hiện nay đang thể hiện tốt các vai trò cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu

C. Trồng trọt ở nước ta hiện nay đang thể hiện tốt các vai trò tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động

D. Tất cả các ý kiến trên đều đúng

Câu 5: Nhận định nào dưới đây là đúng khi nói về lĩnh vực nghề nghiệp liên quan đến trồng trọt?

A. Nhà trồng trọt nhân giống cây trồng (nghiên cứu mô tế bào, điều kiện nuôi cấy mô tế bào phù hợp với từng giống cây trồng).

B. Nhà nuôi cấy mô nghiên cứu cây trồng (kĩ thuật canh tác, chăm sóc cây trồng, bảo tồn và khai thác sản phẩm từ cây trồng).

C. Nhà bệnh học thực vật bảo vệ cây trồng ( nghiên cứu về cách phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng).

D. Kĩ thuật viên lâm nghiệp nhân giống cây trồng (nghiên cứu mô tế bào, điều kiện nuôi cấy mô tế bào phù hợp với từng giống cây trồng).

Câu 6: Người lao động cần những kiến thức, kĩ năng nào dưới đây để làm được các công việc liên quan đến trồng trọt?

A. Nhận biết sâu, bệnh hại

B. Sử dụng máy móc trong trồng trọt

C. Chăm sóc, cắt tỉa cây trồng

D. Tất cả các phương án trên

Câu 7: Câu nào sau đây **không** đúng?

A. Nhà máy sản xuất phân vi sinh không gây ảnh hưởng đến môi trường sống. Vì nguyên liệu chính để sản xuất phân hữu cơ vi sinh như than bùn, vỏ trấu,các phế thải sản xuất nông, thủy sản.

B. Phân bón cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng vì vậy bón phân càng nhiều thì năng suất càng cao.

C. Bón phân hợp lí là bón đúng liều lượng, đúng thời kì, đúng chủng loại, đúng tỉ lệ, phù hợp với đất và cây.

D. Bên cạnh tác dụng tích cực, phân bón còn có mặt tiêu cực là có thể gây ô nhiễm môi trường nước, môi trường không khí và thực phẩm.

Câu 8:Nội dung nào sau đây đúng khi nói về têu cầu đối với người lao động trong lĩnh vực trồng trọt?

A. Có kiến thức đầy đủ về khí hậu, tích chất đất, đặc điểm sinh trưởng, phát triển cây trồng, phương pháp nhân giống, trồng cây, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh.

B. Có kĩ năng trồng, chăm sóc cây trồng, thu hoạch sản phẩm; sử dụng, bảo quản thiết bị, dụng cụ trong trồng trọt.

C. Có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, cần cù, đủ sức khỏe.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 9: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về các biện pháp trồng trọt hiện đại?

A. Một số biện pháp trồng trọt hiện đại như trồng theo tiêu chuẩn VietGap

B. Một số biện pháp trồng trọt hiện đại như hiện đại hóa và cơ giới hóa trong trồng trọt

C. Một số biện pháp trồng trọt hiện đại như trồng trọt theo vùng chuyên canh

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 10: Nhận định nào sau đây là đúng khi nói về công việc của người lao động trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ đó là gì?

A. Thực hiện trồng thử nghiệm, hỗ trợ kĩ thuật cho các nhà khoa học trong trồng trọt.

B. Quản lí, hỗ trợ nghiên cứu; khai thác, bảo tồn tài nguyên và môi trường rừng.

C. Thực hiện hoạt động trồng, bảo tồn và khai thác rừng.

D. Nghiên cứu về giống cây trồng, kĩ thuật trồng, chăm sóc cây trồng.

### **3. VẬN DỤNG (11 câu)**

Câu 1: Đến năm 2020, Việt Nam là nước đứng đầu thé giới về

A. Xuất khẩu điều, hồ tiêu

B. Xuất khẩu cà phê

C. Xuất khẩu gạo

D. Xuất khẩu bông

Câu 2: Người lao động trong lĩnh vực trồng trọt có thể sử dụng dụng cụ nào sau đây?

A. Kính hiển vi

B. Máy phân tích mẫu vật

C. Cuốc

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 3: Biện pháp nào sau đây thực hiên trong trồng trọt?

A. Khai hoang, lấn biển, tăng vụ, áp dụng biện pháp khoa học kỹ thuật

B. Cày đất

C. Bón phân hạ phèn

D. Bón phân hữu cơ

Câu 4: Nhiệm vụ của trồng trọt là gì?

A. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi

B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp làm giấy

C. Cung cấp nông sản xuất khẩu; đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước

D. Tất cả ý trên

Câu 5: Nhiệm vụ **không** phải là nhiệm vụ của ngành trồng trọt là

A. Trồng cây lúa lấy gạo để xuất khẩu

B. Trồng cây rau, đậu, vừng làm thức ăn cho con người

C. Trồng cây mía cung cấp cho nhà máy chế biến đường

D. Trồng cây tràm để lấy gỗ làm nhà

Câu 6: Nhiệm vụ của trồng trọt là gì?

A. Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su…

B. Trồng lúa lấy gạo để xuất khẩu

C. Trồng cây lấy gỗ để sản xuất giấy

D. Phát triển chăn nuôi: lợn (heo), gà, vịt…

Câu 7: Để thực hiện nhiệm vụ trồng trọt, không cần sử dụng biện pháp nào?

A. Khai hoang, lấn biển

B. Tăng vụ trên diện tích đất trồng

C. Sử dụng thuốc hóa học

D. Áp dụng các biện pháp kĩ thuật

Câu 8: Đâu **không** phải là vai trò của trồng trọt?

A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; cung cấp thức ăn cho vật nuôi

B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp

C. Trồng lúa lấy gạo để xuất khẩu

D. Cung cấp nông sản cho sản xuất

Câu 9: Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực?

A. Cà phê, lúa, mía.

B. Su hào, cải bắp, cà chua.

C. Ngô, khoai lang, khoai tây.

D. Bông, cao su, sơn.

Câu 10: Các sản phẩm của trồng trọt là

A. Cây ăn quả, rau, trái cây

B. Lúa gạo, sắn, khoai

C. Cà phê, cao su, điều, hồ tiêu

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 11: Một số nghề phổ biến trong lĩnh vực trồng trọt như

A. Nhà trồng trọt

B. Nhà nuôi cấy mô

C. Nhà bệnh học thực vật

**D. Tất cả các phương án trên.**

### **4. VẬN DỤNG CAO (3 câu)**

Câu 1: Kĩ sư chọn giống cây trồng

A. Là người làm nhiệm vụ giám sát và quản lí toàn bộ quá trình trồng trọt, nghiên cứu cải tiến và ứng dụng tiến bộ kĩ thuật vào trồng trọt.

B. Là người làm nhiệm vụ nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại để bảo vệ cây trồng.

C. Là người làm nhiệm vụ bảo tồn và phát triển các giống cây trồng hiện có, nghiên cứu chọn tạo các giống cây trồng mới.

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: So với phương thức trồng trọt trong nhà có mái che, phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên có ưu điểm nào sau đây?

A. Việc chăm sóc cây trồng diễn ra thuận lợi hơn.

B. Cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao hơn.

C. Giúp bảo vệ cây trồng tốt hơn.

D. Đơn giản, dễ thực hiện, có thể thực hiện trên diện tích lớn.

Câu 3: Lĩnh vực trồng trọt ở Việt Nam có triển vọng phát triển theo định hướng như thế nào?

A. Ứng dụng công nghiệp hoá, tự động hoá nông nghiệp, công nghệ cao, tạo các vùng canh tác đạt chuẩn để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

B.. Ứng dụng công nghiệp hoá, tự động hoá nông nghiệp, công nghệ cao, tạo các vùng nông thôn để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

C.. Ứng dụng công nghiệp hoá, tự động hoá nông nghiệp, công nghệ cao, tạo các vùng canh tác đạt chuẩn đề nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước.

D. Ứng dụng công nghiệp hoá, tự động hoá nông nghiệp, công nghệ cao, tạo các vùng canh tác đạt chuẩn đề nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu xuất khẩu quốc tế.

## **B. ĐÁP ÁN**

### **1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. D** | **2. D** | **3. A** | **4. D** | **5. C** |
| **6. D** | **7. C** | **8. D** | **9. A** | **10. D** |
| **11. B** | **12. D** | **13. D** | **14. C** | **15. D** |
| **16. C** |  |  |  |  |

### **2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. B** | **3. D** | **4. D** | **5. C** |
| **6. D** | **7.B** | **8. D** | **9. D** | **10. C** |

### **3. VẬN DỤNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. D** | **3. A** | **4. D** | **5. D** |
| **6. B** | **7. C** | **8. C** | **9. C** | **10. D** |
| **11. D** |  |  |  |  |

### **3. VẬN DỤNG CAO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. D** | **3. A** |  |  |